

Bản án số: 141 /2024/HS-PT
Ngày: 20/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Cường

Ông Hà Chí Quốc

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Út Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2024/TLPT-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2024 đối bị cáo Lê Minh T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 52/2024/HS-ST, ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Minh T**, sinh năm 1980, tại tỉnh Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp E, xã L, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn O và bà Trần Thị Á; có vợ là Lê Thị T1 và 01 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh T lái xe Container biển số 62C-045.44 có ký hợp đồng với Hợp tác xã D để vận chuyển hàng hoá. Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp phù hiệu cho xe container biển số 62C-045.44 với seri 1046CT/2022 để lưu thông. Ngày 18-4-2023, Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ thu hồi phù hiệu trên do bị cáo điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định. Do cần phù hiệu xe container để tiếp tục hoạt động vận tải và xuất trình khi bị Cảnh sát giao thông kiểm tra nên bị cáo lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm và liên lạc qua M với người không rõ lý lịch đặt mua 01 phù

hiệu giả có thông tin giống như phù hiệu vừa bị thu hồi với số tiền 200.000 đồng. Khoảng 03 ngày sau, bị cáo nhận được phù hiệu giả và gắn lên xe.

Khoảng 04 giờ ngày 27-11-2023, bị cáo điều khiển xe container biển số 62C-045.44 kéo theo somi romoóc biển số 62R-00327 chở mía đến đoạn đường tỉnh lộ 784 thuộc ấp B, xã C, huyện D thì bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh T yêu cầu dừng xe kiểm tra. Cảnh sát giao thông phát hiện bị cáo điều khiển xe chở mía vượt quá trọng tải cho phép được ghi trong giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe trên 50% đến 100%. Do nghi ngờ tem phù hiệu gắn trên xe là giả nên Cảnh sát giao thông tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính tạm giữ 01 phù hiệu xe container số 1046CT/2022, đơn vị: Hợp tác xã D, biển số 62C-045.44, có giá trị đến ngày 29-12-2024, sau đó chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D xử lý.

Tại Kết luận giám định số 1934 ngày 14-12-2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: 01 phù hiệu xe container số 1046CT/2022, đơn vị: Hợp tác xã D, biển số 62C-045.44, có giá trị đến ngày 29-12-2024 là giả, được in bằng phương pháp in phun màu.

Quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 52/2024/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; xử phạt bị cáo Lê Minh T 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên các biện pháp tư pháp, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02-8-2024, bị cáo T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa đề nghị: chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm; phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình; mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, tuyên án ngày 22-7-2024 và bị cáo đã làm đơn kháng cáo ngày 02-8-2024, kháng cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Do phù hiệu xe container bị cơ quan có thẩm quyền thu giữ; để có phù hiệu hoạt động vận tải và xuất trình khi bị Cảnh sát giao thông kiểm tra nên Lê Minh T lên mạng xã hội Facebook đặt mua 01 phù hiệu giả số 1046CT/2022, đơn vị: Hợp tác xã D, biển số 62C-045.44, sử dụng lưu thông xe. Khoảng 04 giờ ngày 27-11-2023, bị cáo sử dụng phù hiệu giả số 1046CT/2022 lưu thông xe trên địa bàn huyện D, tỉnh tỉnh Tây Ninh thì bị Công an kiểm tra, phát hiện. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa. Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị cho bị cáo hưởng án treo được Hội đồng chấp nhận. Nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải phải chịu án phí.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh T; sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; xử phạt bị cáo Lê Minh T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách bị cáo T thay đổi nơi cư trú phải thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Vụ 1 – TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng KTNV TAND tỉnh TN;
- Phòng PV06 CA tỉnh TN;
- TAND huyện D;
- CCTHADS huyện D;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Văn Thịnh